Cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 06.01.2021 16:02:09 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /2021/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 67/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP

ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 36/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 87/TTr-SKHCN ngày 13 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2021 và thay thế Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và nhãn hàng hóa giữa các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. (2206)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Thị Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 01 /2021/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, yêu cầu quản lý, nguyên tắc và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong hoạt động quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Những nội dung khác không có trong Quy chế này, được thực hiện theo Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành;

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa;

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Yêu cầu chung về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Đối với sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn (sản phẩm, hàng hóa nhóm 2) do các Bộ, ngành quản lý, công bố và nhóm sản phẩm, hàng hóa được quản lý theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

a) Chịu sự kiểm tra của cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa có thẩm quyền.

b) Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng và ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước khi lưu thông trên thị trường.

2. Đối với sản phẩm, hàng hóa quản lý theo tiêu chuẩn công bố áp dụng

4. Quản lý các hoạt động công bố tiêu chuẩn áp dụng, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng, các tổ chức đánh giá sự phù hợp và cung cấp dịch vụ đánh giá sự phù hợp, bao gồm: thử nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định, chứng nhận, giám định tại địa phương theo phân công, phân cấp.

5. Thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nhằm phục vụ yêu cầu quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá đã được phân công, phân cấp trên địa bàn tỉnh.

a) Tổ chức thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra liên ngành về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi, nhiệm vụ được giao và đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của nhiều ngành, lĩnh vực tại địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch, tổ chức khảo sát đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thực hiện việc cảnh báo, cung cấp thông tin đến các cơ quan chuyên môn có liên quan và người tiêu dùng.

c) Thống kê, kiểm tra, theo dõi tình hình, đôn đốc, tổng hợp việc thực thi pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của các Sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các Sở, ban, ngành để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

d) Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ tình hình quản lý và kết quả kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trong sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng có khả năng gây mất an toàn trừ các sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của các Sở, ban, ngành khác đã được phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

3. Theo dõi, tổng hợp, công khai tình hình quản lý, hoạt động công bố hợp quy tại địa phương. Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành có liên quan, cơ quan có thẩm quyền tổ chức triển khai ứng dụng, trao đổi, cung cấp thông tin về mã số mã vạch theo phân công, phân cấp hoặc được ủy quyền trên địa bàn tỉnh.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực, phạm vi, thẩm quyền quản lý và nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Trách nhiệm quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các Sở, ban, ngành

1. Chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hoá trong sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng có khả năng gây mất an toàn đã được phân cấp, hướng dẫn của các Bộ, ngành quản lý hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quy định tương ứng theo lĩnh vực phân công của các Bộ quản lý ngành tại Khoản 14 Điều 1 Nghị định 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Đề xuất, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra đối với các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh kinh doanh nhiều sản phẩm, hàng hóa do nhiều Bộ và cơ quan ngang Bộ chuyên ngành, lĩnh vực quản lý.

3. Tổ chức tiếp nhận, hủy bỏ, đình chỉ và có trách nhiệm quản lý hồ sơ công bố hợp quy do Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng, quy chuẩn kỹ thuật địa phương liên quan đến lĩnh vực được phân cấp và được ủy quyền quản lý.

4. Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra liên ngành chất lượng sản phẩm trong sản xuất, hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa lưu thông trên thị trường và hàng hóa trong quá trình sử dụng theo nhiệm vụ phân công, phân cấp được giao theo quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành tại địa phương.

5. Lập danh sách các tổ chức, cá nhân đã công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa gửi về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh

Chủ trì tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Khoản 3 Điều 33 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 9. Trách nhiệm quản lý về chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Chủ trì tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định tại Khoản 4 Điều 33 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Chương III
CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Điều 10. Ghi nhãn hàng hóa

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ thống nhất quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến ghi nhãn hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu (bao gồm hàng hóa xuất khẩu nhưng không xuất khẩu được) và hàng hóa lưu thông trên thị trường trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn, đào tạo về cách ghi nhãn hàng hóa theo Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính Phủ về ghi nhãn hàng hóa và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

c) Chủ trì hướng dẫn các tổ chức, cá nhân cách ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật, theo đặc thù của ngành và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng đối với nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Các Sở, ban, ngành

a) Chủ trì hướng dẫn việc ghi nhãn hàng hóa theo quy định pháp luật khác có liên quan về ghi nhãn hàng hóa, các quy định riêng của ngành và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi trách nhiệm, lĩnh vực quản lý của từng Bộ, ngành tương ứng đã được phân cấp tại địa phương.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm quy định về nhãn sản phẩm, hàng hóa chưa đủ điều kiện lưu thông trên thị trường và trong quá trình quản lý trên địa bàn.

c) Chủ trì tổ chức theo dõi tình hình ghi nhãn hàng hóa thuộc lĩnh vực được phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 11. Hoạt động truy xuất nguồn gốc

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan chủ trì, phối hợp tổ chức soạn thảo, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức triển khai hoạt động xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc để ứng dụng và thông tin truy nguồn gốc hàng hóa của địa phương.

c) Triển khai phổ biến, áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định pháp luật có liên quan về hệ thống truy xuất nguồn gốc; tập huấn, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm áp dụng các giải pháp, công nghệ về truy xuất nguồn gốc để ứng dụng vào thực tiễn.

2. Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì phổ biến, tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ, hướng dẫn việc truy xuất nguồn gốc theo quy định pháp luật trong lĩnh vực chuyên ngành theo phân cấp quản lý trên địa bàn tỉnh.

b) Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập, lưu giữ và duy trì hệ thống dữ liệu truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý theo quy định mỗi Bộ, ngành.

c) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kết nối cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc để cung cấp thông tin cần thiết về hàng hóa, dịch vụ đến người tiêu dùng.

3. Các Sở, ban, ngành khác và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

Căn cứ tình hình thực tế, quy định quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý chuyên ngành về truy xuất nguồn gốc chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình triển khai, hướng dẫn, hỗ trợ và xây dựng dữ liệu về hệ thống truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi phân cấp, phân công quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở địa phương.

Điều 12. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, khi lưu thông trên thị trường và trong quá trình sử dụng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý; kết quả thu thập thông tin; đối tượng sản phẩm, hàng hóa, các Sở, ban, ngành có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo các cơ quan kiểm tra chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 đã được phân công, phân cấp theo quy định của các Bộ, ngành quản lý tương ứng hoặc theo ý kiến chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời căn cứ nội dung kiểm tra, kiểm soát, có trách nhiệm phối hợp Thanh tra tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh để triển khai theo kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Trong trường hợp chuyển hồ sơ hoặc kiến nghị các cơ quan có chức năng, thẩm quyền xử lý thì phải có trách nhiệm theo dõi, nắm bắt tình hình kết quả xử lý, các hành động khắc phục hậu quả (nếu có) để tổng hợp tình hình chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của ngành.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh có trách nhiệm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) tình hình công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi, lĩnh vực được phân công, phân cấp.

a) Định kỳ hằng quý: Báo cáo kết quả tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy (bao gồm danh sách các tổ chức/cá nhân; sản phẩm, hàng hóa; số hiệu quy chuẩn kỹ thuật; loại hình đánh giá).

b) Định kỳ 06 tháng hằng năm: Báo cáo kết quả quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi được phân công và quản lý.

2. Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, các Sở, ban, ngành được phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn có trách nhiệm tổng hợp; báo cáo tình hình; kết quả kiểm tra chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa và kết quả tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy thuộc trách nhiệm quản lý về Sở Khoa học và Công nghệ để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, xây dựng kế hoạch theo phạm vi chuyên môn, lĩnh vực quản lý ngành, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức thực hiện theo Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chồng chéo, trùng lặp chưa phù hợp cần bổ sung, sửa đổi, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan báo cáo, gửi thông tin về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng